

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **46/2021/HS-ST**  
Ngày: 15-3-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* bà Nguyễn Thị Hòa.

*Các Hội thẩm nhân dân:* bà Nguyễn Thị Khuyên.

Bà Hà Thị Vũ.

**- Thư ký phiên tòa:** bà Vi Tổ Uyên, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa:** bà Ngô Thị Thảo, Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 44/2021/TLST-HS ngày 03 tháng 02 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 46/2021/QĐXXST- HS ngày 01 tháng 3 năm 2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên đối với bị cáo:

**Lý A S** (tên gọi khác: Lý Y S, Lý San H), sinh ngày 16 tháng 02 năm: 1960, tại huyện P, tỉnh Lai Châu; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: bản S, xã N, huyện N, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: làm nương; Trình độ văn hóa: không; Dân tộc: Dao; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phùng Sìn C (đã chết) và bà Lý Nảy H (đã chết); Có vợ là Tần Mỹ G (sinh năm 1962, đã ly hôn năm 1998) và 05 người con, con lớn nhất sinh năm 1983, con nhỏ nhất sinh năm 1991; năm 2005 Lý A S chung sống như vợ chồng với bà Chảo Mí D, sinh năm 1961 và không có con chung; Tiền án: 01 tiền án về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; Tiền sự: không; Nhân thân: năm 1998 bị Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu (cũ) nay là tỉnh Điện Biên kết án 10 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy đã được xóa án tích, năm 2011 bị Tòa án nhân dân huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên kết án 42 tháng tù về tội Tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy đã được xóa án tích, năm 2016 bị Tòa án nhân dân huyện P kết án 42 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy chưa được xóa án tích và chưa bị xử lý vi phạm hành chính; Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 20/11/2020, tạm giam từ ngày 23/11/2020 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

*Người bào chữa cho bị cáo Lý A S:* ông Lường Văn B, trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên, có mặt.

*Người có nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* ông Lý Nhựt S, sinh năm 1968; trú tại: bản H, xã N, huyện N, tỉnh Điện Biên, vắng mặt.

*Người chứng kiến:* anh Tao Văn P, sinh năm 1994; trú tại: bản N 2, xã N, huyện N, tỉnh Điện Biên, vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ sáng ngày 20/11/2020, bị cáo Lý A S đi bộ từ nhà lên khu vực giáp biên giới Việt – Lào thuộc bản H, xã N, huyện N, tỉnh Điện Biên với mục đích mua ma túy về sử dụng và bán kiếm lời. Tại khu vực biên giới bị cáo S gặp 02 người đàn ông không biết tên và địa chỉ; sau khi trao đổi bị cáo S mua được của một người đàn ông 03 túi Hồng phiến với giá 2.400.000 đồng và 03 gói Heroine với giá 2.600.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, bị cáo S đi bộ về đến bản H, xã H, huyện P, tỉnh Điện Biên; bị cáo S cất giấu ma túy vào trong bụi cây ven đường rồi vào lán nương của ông Lý Nhựt S nghỉ và ăn cơm trưa tại lán. Sau khi ăn cơm trưa xong, bị cáo S xin đi nhờ xe của ông S về trung tâm xã H, huyện P; trong lúc ông S đi lấy xe máy, bị cáo S đi lấy Heroine và Hồng phiến đã cất giấu trước đây cầm trong lòng bàn tay trái và không nói cho ông S biết. Ông Lý Nhựt S điều khiển xe máy chở bị cáo S đi đến khu vực bản H, xã H, huyện P, tỉnh Điện Biên thì bị tổ công tác Đoàn biên phòng H phối hợp với công an huyện P kiểm tra phát hiện và thu giữ toàn bộ số ma túy bị cáo Lý A S đang cất giấu trong người.

Tại bản Kết luận giám định số: 1019/GĐ-PC09, ngày 02/12/2020, của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Điện Biên kết luận: *03 (ba) mẫu chất bột màu trắng trích ra từ vật chứng thu giữ của Lý A S gửi giám định là chất ma túy loại: Heroine; 03 (ba) mẫu viên nén màu hồng trích ra từ vật chứng thu giữ của Lý A S gửi giám định là chất ma túy: Loại Methamphetamine. Khối lượng vật chứng thu giữ của Lý A S gồm: 19,67 gam chất bột màu trắng và 67,354 gam viên nén màu hồng.*

Tại bản Cáo trạng số: 10/CT-VKS-P1 ngày 02/02/2020 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên đã truy tố bị cáo Lý A S về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm h khoản 3 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Lý A S và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lý A S phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, áp dụng điểm h khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; áp dụng điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự do bị cáo có 02 tiền án chưa được xóa án tích nên áp dụng tình tiết tăng nặng tái phạm nguy hiểm và xử phạt bị cáo Lý A S từ 18 năm đến 19 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo. Về vật chứng của vụ án, đề nghị HĐXX áp dụng Điều 47 của

Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy còn lại sau khi trích mẫu vật gửi giám định đã được niêm phong. Về án phí, đề nghị áp dụng Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo không có ý kiến tranh luận về tội danh và điều luật mà Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên đã truy tố và bản luận tội của Kiểm sát viên. Đề nghị HĐXX xem xét điều kiện sinh sống của bị cáo: do bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, bản thân bị cáo không biết chữ nên hiểu biết về pháp luật còn nhiều hạn chế; sau khi bị tai nạn giao thông, sức khỏe bị ảnh hưởng, bị cáo đã hơn 60 tuổi; trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo đã thành khẩn khai báo về toàn bộ hành vi phạm tội của mình, đề nghị HĐXX xem xét áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo ở mức án từ 17-18 năm tù để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung và miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Người có nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Lý Nhựt S trình bày tại cơ quan cảnh sát điều tra: khoảng 14 giờ ngày 20/11/2020, ông Sênh đang ở lán nương thì bị cáo Lý A S vào xin ăn cơm, do là người quen nên ông Sênh đồng ý. Sau khi ăn cơm xong, bị cáo S xin đi nhờ xe về nhà ở bản Sín Chải, xã H, ông S đồng ý. Khi ông S chở bị cáo S đi đến bản H, xã H thì bị tổ công tác của Đoàn biên phòng H và công an huyện P ra hiệu dừng xe để kiểm tra, sau đó bị cáo S tự nguyện giao nộp cho tổ công tác gói ma túy đang cầm trên tay trái của bị cáo S. Tổ công tác lập biên bản và đưa ông S cùng bị cáo S về Đoàn biên phòng H làm việc. Việc bị cáo S mang và cất giấu ma túy trên người ông Sênh không biết.

Người chứng kiến anh Tao Văn P trình bày tại cơ quan cảnh sát điều tra: Khoảng hơn 17 giờ 00 phút ngày 20/11/2020 anh Phận được tổ công tác Đoàn biên phòng H phối hợp với công an huyện P mời chứng kiến việc bắt giữ bị cáo Lý A S. Khi bắt giữ bị cáo S, anh Phận thấy tổ công tác thu giữ 03 gói nilon màu trắng bên trong có chứa chất bột màu trắng đục, dạng nén nghi là Heroine, thu giữ 03 túi nilon có nẹp nhựa (02 gói màu xanh và 01 gói màu hồng) bên trong mỗi túi đều có chứa viên nén màu hồng, trên mặt mỗi viên nén có ký hiệu WY nghi là ma túy tổng hợp. Anh P nghe thấy bị cáo khai: 03 gói bột màu trắng đục là Heroine, 03 gói viên nén màu hồng bị thu giữ là Hồng phiến bị cáo mua với giá 5.000.000 đồng của một người đàn ông dân tộc Thái không quen biết trên khu vực biên giới với mục đích để sử dụng và bán lẻ. Việc khai báo của bị cáo là tự nguyện không ai ép buộc, không bị ai đánh đập.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, trong lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

## **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

### **[1] Về tổ tụng:**

Căn cứ vào sổ hộ khẩu số 180078365 chủ hộ tên Lý Lao U do Công an huyện P cấp ngày 08/9/2015 (BL 33b-33f), có đủ cơ sở để xác định tên gọi chính của bị cáo là Lý A S, bị cáo có các tên gọi khác là Lý Y S và Lý San Hin.

### **[2] Về hành vi phạm tội:**

Qua tranh tụng công khai tại phiên tòa có đủ cơ sở để xác định: ngày 20/11/2020, bị cáo Lý A S một mình đi bộ đến khu vực biên giới Việt Nam – Lào thuộc bản H, xã H, huyện P, tỉnh Điện Biên với mục đích mua ma túy về sử dụng và bán kiếm lời. Tại đây, bị cáo S mua được của một người đàn ông không quen biết 03 túi Methamphetamine có khối lượng 67,354 gam với giá 2.400.000 đồng và 03 gói Heroine có khối lượng 19,67 gam với giá 2.600.000 đồng. Khoảng 17 giờ ngày 20/11/2020, bị cáo đang trên đường về nhà thì bị lực lượng chức năng phát hiện bắt giữ và thu toàn bộ ma túy. Lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang (BL 01- 02); biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu (BL 45); biên bản mở niêm phong và xác định khối lượng lấy mẫu giám định chất ma túy và niêm phong lại vật chứng (BL 43-44); kết luận giám định (BL 49); biên bản ghi lời khai của người có nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Lý Nhựt S (BL 93-98), biên bản ghi lời khai của chứng kiến Tao Văn P (BL 101-102) và phù hợp với các chứng cứ khác của vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở để xác định bị cáo Lý A S đã mua 67,354 gam Methamphetamine và 19,67 gam Heronie để sử dụng và bán lẻ nhằm tìm kiếm lợi nhuận. Hành vi của bị cáo gây nguy hại đặc biệt lớn cho xã hội, đủ yếu tố cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma túy, tổng cộng 02 chất ma túy là 87,024 gam do đó buộc bị cáo phải bị áp dụng tình tiết tăng nặng định khung quy định tại điểm h khoản 3 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng số 10/CT-VKS-P1 ngày 02/02/2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên đã truy tố bị cáo về tội danh, điểm, khoản, điều luật áp dụng là có căn cứ, Hội đồng xét xử chấp nhận.

### **[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo:**

Bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và nhận thức rõ hành vi của mình Nhà nước nghiêm cấm. Hành vi của bị cáo xâm phạm chính sách thống nhất quản lý của Nhà nước về chất ma túy mà trực tiếp là hoạt động mua, bán chất ma túy. Hành vi của bị cáo là một trong các nguyên nhân gây mất trật tự, an toàn xã hội tại địa phương, làm gia tăng tội phạm ma túy. Bị cáo biết việc Nhà nước cấm tất cả các hành vi mua bán, tàng trữ, vận chuyển trái phép các chất ma túy, biết tác hại của ma túy với đời sống sức khỏe của con người, nhưng vì thỏa mãn nhu cầu ma túy của bản thân và nhằm tìm kiếm lợi nhuận bị cáo cố ý thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy.

#### **[4] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:**

Bị cáo Lý A S sinh ra và cư trú tại địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; bản thân không được học tập văn hóa. Bị cáo không có tiền sự; về tình tiết giảm nhẹ, quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên và Người bào chữa cho bị cáo áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự cho bị cáo. Về tình tiết tăng nặng, căn cứ trích lục tiền án, tiền sự số 366156/2020/PV06, ngày 11/12/2020 của Phòng hồ sơ Công an tỉnh Điện Biên kết luận “*sau khi tra cứu trong tàng thư, hệ dạng vân tay VAFIS do phòng Hồ sơ quản lý, kết luận đối tượng Lý A S (tên gọi khác Lý San H) – sinh năm 1960 do Cơ quan CSĐT (PC04) Công an tỉnh Điện Biên đang thụ lý với Lý Y S tại bản án số 179/ST của TAND tỉnh Lai Châu, Lý Y S tại bản án số 35/ST của TAND huyện Mường Nhé, Lý A S tại bản án số 75/ST của TAND huyện P có vân tay đồng nhất của cùng một người*”, có đủ cơ sở để xác định, bị cáo đã 03 lần bị Tòa án kết án về tội phạm ma túy, căn cứ quy định tại Điều 70 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017, Hội đồng xét xử xác định như sau: (1) năm 1998 bị Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu cũ nay là tỉnh Điện Biên kết án 10 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy tại bản án số 179/HSST ngày 01/9/1998; ngày 01/02/2005 được Chủ tịch nước đặc xá tha tù; ngày 29/11/2007 Thi hành án dân sự huyện Mường Nhé ban hành Quyết định số 01/QĐ-THA đình chỉ thi hành khoản tiền phạt 19.779.000 đồng đối với bị cáo căn cứ Quyết định số 01/QĐ-MTHA ngày 26/10/2007 của Tòa án nhân dân huyện Mường Nhé v/v miễn toàn bộ khoản tiền phạt còn lại 19.770.000 đồng cho Lý Y S; ngày 21/12/2010 bị cáo phạm tội mới, tính đến thời điểm phạm tội mới bị cáo Lý A S đã được xóa án tích đối với bản án số 179/HSST, ngày 01/9/1998 của TAND tỉnh Lai Châu cũ. (2) năm 2011 bị Tòa án nhân dân huyện Mường Nhé kết án 42 tháng tù về tội Tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy tại bản án số 35/2011/HSST, ngày 21/4/2011; bị cáo chấp hành xong hình phạt chính và ra trại ngày 21/9/2013; ngày 22/6/2011, bị cáo chấp hành xong các phần khác của bản án; ngày 06/4/2016 bị cáo phạm tội mới, tính đến thời điểm phạm tội mới bị cáo Lý A S đã được xóa án tích đối với bản án số 35/2011/HSST, ngày 21/4/2011 của Tòa án nhân dân huyện Mường Nhé. (3) năm 2016 bị Tòa án nhân dân huyện P kết án 42 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy tại bản án số 75/2016/HSST, ngày 26/9/2016; tháng 7/2019 bị cáo chấp hành xong hình phạt tù và ra trại, tính đến thời điểm phạm tội ngày 20/11/2020, chưa được xóa án tích. Do đó, bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa về áp dụng tình tiết tăng nặng tái phạm nguy hiểm đối với bị cáo Lý A S là chưa phù hợp với quy định tại điểm b khoản 2 Điều 70 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

#### **[5] Về hình phạt chính:**

Từ các phân tích tại các đoạn [2], [3], [4], Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải xử phạt bị cáo mức hình phạt tù phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm

tội của bị cáo. Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên và Người bào chữa cho bị cáo về hình phạt chính đối với bị cáo là có căn cứ Hội đồng xét xử chấp nhận.

**[6] Về hình phạt bổ sung:**

Căn cứ vào biên bản xác minh tài sản của cơ quan điều tra và qua tranh tụng tại phiên tòa cho thấy, gia đình bị cáo không có tài sản có giá trị; bị cáo không có thu nhập thường xuyên (BL 85), đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên và Người bào chữa cho bị cáo đều đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền và tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo là phù hợp Hội đồng xét xử chấp nhận.

**[7] Các vấn đề khác của vụ án:**

- Đối tượng người nam giới theo lời khai của bị cáo là người bán ma túy cho bị cáo tại biên giới Việt - Lào, quá trình xác minh Cơ quan cảnh sát điều tra không xác minh được con người cụ thể, do đó, Hội đồng xét xử không đặt vấn đề xem xét.

- Đối với ông Lý Nhựt S là người chở bị cáo khi bị cáo bị bắt, quá trình tố tụng xác định ông Lý Nhựt S không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo S, do đó, Hội đồng xét xử không đặt vấn đề xem xét xử lý.

**[8] Về vật chứng:** áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: tịch thu tiêu hủy 66,004 gam Methamphetamine và 18,33 gam Heroine (đã trừ mẫu gửi giám định) đã niêm phong theo quy định.

**[9] Về án phí:**

Bị cáo là người dân tộc thiểu số thường xuyên sinh sống tại vùng có điều kiện xã hội đặc biệt khó khăn nên căn cứ Điều 135; Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, cần miễn án phí HSST cho bị cáo.

**[10] Về hành vi, quyết định tố tụng của** Đoàn biên phòng H, cán bộ; Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Điện Biên, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện theo đúng quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, Người bào chữa cho bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm h khoản 3 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

### 1. Tuyên bố:

Bị cáo Lý A S (tên gọi khác Lý Y S, Lý San Hin) phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm h khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lý A S 18 (mười tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 20/11/2020.

**2. Về xử lý vật chứng:** áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: tịch thu tiêu hủy 66,004 gam Methamphetamine và 18,33 gam Heroine (đã trừ mẫu gửi giám định) đã niêm phong trong 01 (một) phong bì công văn của Công an tỉnh Điện Biên – Phòng cảnh sát ĐTTP về ma túy. Mặt trước của phong bì công văn có dán một mảnh giấy trắng ghi dòng chữ đánh máy: Vật chứng còn lại vụ: Lý A S (tên gọi khác: Lý San H), sinh năm: 1960, cư trú bản S, xã H, huyện P, tỉnh Điện Biên. Bị lực lượng Đoàn biên phòng H- BCH Bộ đội biên phòng tỉnh Điện Biên phối hợp với Công an huyện P phát hiện bắt quả tang ngày 20/11/2020 tại bản H, xã H, huyện P, tỉnh Điện Biên về hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Đã được cân xác định khối lượng ngày 23/11/2020. Gồm: 03 túi nilon màu xanh, màu hồng chứa các viên dạng nén màu hồng, trên bề mặt của các viên nén có ký hiệu chữ WY chìm, có tổng khối lượng = 67,354 gam, trích 03 mẫu = 1,35 gam gửi giám định chất ma túy, còn lại = 66,004 gam nghi là ma túy tổng hợp; 03 cục chất bột màu trắng dạng nén, có tổng khối lượng = 19,67 gam; trích 03 mẫu = 1,34 gam gửi giám định chất ma túy, còn lại = 18,33 gam nghi heroine. Mặt sau của phong bì công văn trên phần mép dán có chữ ký giáp lai ghi rõ họ tên của Nguyễn Tiến Nguyên, Trần Sỹ Nguyên, Lê Thanh Hải, Trần Anh Vũ và điểm chỉ vân tay ngón trỏ phải của Lý A S và hình dấu niêm phong của Cơ quan CSĐT – Công an tỉnh Điện Biên, bên ngoài cùng của phong bì công văn được phủ kín bằng lớp băng dính trong suốt để bảo vệ.

*(Theo biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Điện Biên và Cục thi hành án dân sự tỉnh Điện Biên ngày 02 tháng 02 năm 2021).*

**3. Về án phí:** áp dụng Điều 135; Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lý A S.

**4. Về quyền kháng cáo:** áp dụng Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo Lý A S có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Lý Nhựt S có quyền kháng cáo bản án phần có liên quan đến nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15

ngày kể từ ngày nhận được bản án./.

**Nơi nhận:**

- VKSND cấp cao;
- Vụ giám đốc 1 TAND tối cao;
- VKSND tỉnh Điện Biên
- Công an tỉnh Điện Biên (PC04);
- Phòng HSNV Công an tỉnh;
- Trại tạm giam;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Cục THA dân sự tỉnh Điện Biên;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Lưu: HS, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

*(Đã ký)*

**Nguyễn Thị Hòa**



